

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2026/HS-PT

Ngày: 21-5-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Bà Hoàng Thị Hải Hương.

2. Ông Nguyễn Gia Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Huyền - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 132/2026/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo **Lăng Văn B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh.

* Bị cáo có kháng cáo: **Lăng Văn B**, sinh năm 1997; HKTT: Thôn B, xã B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn B1 và bà Vi Thị A; có vợ là Bế Thị H, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Lăng Văn B 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Lăng Văn B đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2019; chấp hành xong án phí tháng 01 năm 2020.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và những người tham gia tố tụng khác nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lăng Văn B, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã B, tỉnh Bắc Ninh làm quản lý và cung cấp nhân viên nữ phục vụ tại các quán karaoke trên địa bàn phường N, tỉnh Bắc Ninh. Để quản lý các nhân viên nữ, B thuê một ngôi nhà 02 tầng của gia đình bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958 ở tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh cho nhân viên ở, đồng thời vợ chồng B cũng ở tại đó. Để thuận tiện cho việc đưa đón nhân viên đến các quán karaoke làm việc, B thuê Phương Văn M, sinh năm 2006, trú tại bản Khoai Lang, xã M, tỉnh Sơn La đưa đón nhân viên. Trong số nhân viên của B có cháu Bạch Vân L1, sinh ngày 13/11/2010, trú tại bản Tở, xã L, tỉnh Sơn La; L1 được B bố trí ở cùng một số nhân viên nữ tại một phòng trên tầng 2 của ngôi nhà.

Khoảng 09 giờ ngày 13/3/2025, Đoàn Cảnh Phương N, sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố H, phường N, tỉnh Bắc Ninh (là bạn của B) đến khu nhà trọ B thuê, ngồi chơi nói chuyện cùng B và L1. Quá trình nói chuyện, N hỏi L1 “Có biết chơi bóng cưỡi không”, L1 trả lời “Có” nên N rủ L1 đi chơi bóng cưỡi. L1 hỏi B, B đồng ý cho L1 đi nên L1 đồng ý đi chơi bóng cưỡi cùng B. Ngay sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, biển số 98L1-058.02 chở L1 đến nhà nghỉ B2 thuộc tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh) do chị Đình Thúy H1, sinh năm 2003, trú tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh) làm chủ. Tại đây, N thuê phòng 301 của nhà nghỉ rồi cùng L1 lên phòng. Tại phòng 301, N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đăng nhập vào tài khoản Z gọi điện đến tài khoản Zalo của một nam thanh niên (do trước đây Nam xin được của một người ngoài xã hội; Nam không nhớ tài khoản Zalo, không biết họ tên và địa chỉ của người này) đặt mua bóng cưỡi mang đến phòng 301 nhà nghỉ B2. Người thanh niên bán bóng cưỡi bảo N đợi, sau sẽ có người mang bóng cưỡi đến. N và L1 ở trong phòng 301 đợi đến 10 giờ 25 phút cùng ngày nhưng không có người nào mang bóng cưỡi đến nên N không đợi nữa, cùng L1 xuống quầy lễ tân trả phòng rồi chở L1 quay về khu trọ để L1 nghỉ ngơi, sau đó N về nhà.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2025, khi B đang nằm ngủ ở tầng 1 của khu nhà trọ thì nghe thấy có tiếng người nói chuyện với âm lượng lớn gây ồn ào trên tầng 2 nên B đi lên tầng 2 để kiểm tra. Khi B đi lên tầng 2, lúc này L1 đang nói chuyện qua điện thoại với mẹ là chị Lò Thị I, sinh năm 1992, trú tại bản Tở, xã É, huyện T, tỉnh Sơn La (nay là xã L, tỉnh Sơn La); bức tức về việc L1 nói chuyện qua điện thoại với âm lượng lớn, gây mất trật tự làm mất giấc ngủ của mình nên B đã chửi và nói L1: “Đ.mẹ, L1 ơi, mày không ngủ thì để người khác ngủ”, vừa nói B vừa đi đến gần chỗ L1 đang ngồi, dùng tay cầm và giật lấy chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng gold, 64GM của L1 đang cầm trên tay để L1 không tiếp tục sử dụng điện thoại nữa. Bị B chửi và giật điện thoại, L1 chửi B. B đưa chiếc điện thoại vừa giật của L1 cho Phương Văn M (đang đứng gần đó) cầm rồi B đi lấy 01 chiếc dùi cui điện màu đen có sẵn trong phòng, đi đến đứng đối diện với L1 rồi giơ chiếc dùi cui điện lên và dí vào cổ L1 để dọa; được mọi người can ngăn nên B dừng lại. Sau đó, B dùng tay phải tát 02 cái vào má bên trái của L1, đồng thời nói: “Mày cút đi, tao cho mày hai phút để đi”. Khi L1 đứng dậy, B tiếp tục dùng hai tay nhấc chiếc gương (khung bằng nhôm) để trên nền nhà, giơ gương lên cao rồi đập 01 cái trúng vào vai và lưng của L1 làm gương bị vỡ, các mảnh gương vỡ rơi xuống vào mu bàn chân của L1 làm chân của L1 bị thương chảy máu.

Do sợ nhân viên sử dụng điện thoại quay camera ghi lại diễn biến việc B đánh L1 nên B bảo M đi thu tất cả điện thoại của các nữ nhân viên có mặt trong phòng lại rồi mang xuống tầng 1 để tại phòng ngủ của B.

Sau khi đánh L1, B bảo M đưa điện thoại trả L1 nên M xuống phòng của B lấy điện thoại của L1 mang lên tầng 2 đưa cho B, B cầm điện thoại đưa lại cho L1. L1 ở lại phòng một lúc rồi cầm điện thoại đi xuống tầng 1. Sau khi mọi việc ổn định, B bảo M trả điện thoại cho các nhân viên, còn B đi xuống tầng 1. Khoảng 11 giờ 45 phút, B đi xuống tầng 1 thì thấy L1 đang đứng nói chuyện điện thoại, chưa đi ra khỏi khu trọ nên B hỏi L1 “Vẫn chưa đi à”, L1 không nói gì và vẫn tiếp tục nói chuyện điện thoại. Bực tức về việc L1 không nghe lời nên B bảo M ra lấy điện thoại của L1 đưa cho B. M đi đến chỗ L1 đang đứng bảo L1 đưa điện thoại cho B; nói chuyện hết cuộc điện thoại, L1 đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng gold, 64GB của L1 cho M, M cầm điện thoại của L1 đưa cho B. B cầm điện thoại của L1, đồng thời yêu cầu L1 đi ra khỏi khu nhà trọ nhưng L1 không đi mà vẫn đứng ở khu vực trước cửa nhà trọ. Bực tức về việc L1 không đi khỏi khu nhà trọ nên B đã cầm chiếc điện thoại của L1 ném mạnh xuống đất làm chiếc điện thoại bị vỡ thành nhiều mảnh và bị hư hỏng hoàn toàn. Thấy điện thoại bị hỏng, không sử dụng được nữa nên L1 không nhặt điện thoại lên và bỏ đi khỏi nhà trọ. Sau khi L1 bỏ đi, chị Bé Thị H, sinh năm 2000 (vợ của B) từ bên ngoài về phòng trọ; nghe B kể lại việc B đánh L1 ở trên phòng ở của L1, chị H đi lên tầng 2 kiểm tra thấy có nhiều mảnh kính gương bị vỡ tại phòng ngủ tầng 02 nên chị H đã quét dọn và cho những mảnh kính vỡ vào bên trong 01 chiếc túi nilon rồi cầm xuống tầng 1. Khi xuống tầng 1, chị H tiếp tục nhìn thấy phía trước nhà có nhiều mảnh điện thoại bị vỡ nên chị H quét dọn và cho những mảnh điện thoại vỡ này vào bên trong túi nilon đựng mảnh kính gương vỡ rồi mang ra để vào xe đựng rác gần đó.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, nhận thấy hành vi của mình là sai nên B đã đi mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 64GB rồi đi tìm L1, đưa cho L1 chiếc điện thoại này cùng số tiền 4.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục thiệt hại do B gây nên cho L1.

Hồi 19 giờ ngày 13/3/2025, Bạch Vân L1 cùng mẹ là chị Lò Thị I đến Công an phường N về việc L1 bị Lãng Văn B đánh gây thương tích và hủy hoại tài sản chiếc điện thoại của L1 nêu trên; đồng thời L1 giao nộp cho Công an phường N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 64GB và số tiền 4.000.000 đồng (đây là chiếc điện thoại và số tiền mà B đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho L1).

Ngày 14/3/2025, khi đến làm việc với Cơ quan điều tra, Lãng Văn B đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen.

Ngày 28/5/2025, Cơ quan điều tra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh) định giá xác định trị giá của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng gold, 64GB mà B đã làm hư hỏng của L1 vào ngày 13/3/2025. Tại Kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh), kết luận: Trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng gold, 64GB, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 13/3/2025 là 2.400.000 đồng.

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 14/3/2025, Bạch Vân L1 đã giao nộp cho Công an phường Nénh: 01 áo lót màu đen; 01 quần lót màu xám, dạng lưới, có vết màu đục; 01 chân váy màu đen và trình bày về việc sáng ngày 13/3/2025, khi cùng với Đoàn C Phương Nam ở trong phòng 301 nhà nghỉ B2, N đã có hành vi giao cấu với L1.

Hồi 20 giờ 35 phút ngày 14/3/2025, Bạch Vân L1 cùng mẹ là Lò Thị I đến Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) trình báo, yêu cầu làm rõ và xử lý đối với việc N có hành vi giao cấu với L1 và việc bị B gây thương tích cho L1.

Quá trình điều tra, Bạch Vân L1 trình bày: Sau khi vào phòng 301, N gọi điện thoại cho ai đó đặt mua 02 bình bóng cười. Sau đó, N vớt điện thoại ra giường và tự cởi hết quần áo của N đang mặc trên người ra rồi đi đến gần chỗ L1 đang ngồi ở giường định lao vào cởi quần áo của L1 nhưng L1 không đồng ý nên N không cởi được. Khoảng 15 phút sau, N nói với L1 "Sau anh mua điện thoại Iphone 13 cho". Khi được N hứa sẽ mua điện thoại Iphone 13 cho, L1 đồng ý để cho N cởi váy và quần lót của L1 đang mặc trên người ra. Sau đó, L1 nằm ngửa

trên giường, N dùng tay đẩy hai chân của L1 dang rộng ra hai bên rồi N ngồi ở giữa hai chân của L1, quỳ gối xuống giường, dùng tay cầm dương vật đã cương cứng của mình cho vào bên trong âm đạo của cháu L1 và thực hiện hành vi giao cấu trong khoảng 05 phút thì N rút dương vật ra, ngồi trên giường. L1 nhồm người định ngồi dậy, thì bị N đẩy L1 nằm ngửa ra giường và tiếp tục dùng tay cầm dương vật của mình cho vào bên trong âm đạo của L1 thực hiện hành vi giao cấu với L1 trong khoảng 03 phút nữa. Sau khi giao cấu với L1, N vào nhà vệ sinh trong phòng nghỉ tắm rửa, còn L1 ngồi dậy mặc lại váy và quần lót. T và mặc quần áo xong, N cùng L1 đi xuống quầy lễ tân trả phòng, sau đó N điều khiển xe mô tô biển số 98L1-058.02 chở L1 quay về phòng trọ, còn N điều khiển xe bỏ đi.

Đoàn Cảnh Phương N không thừa nhận mình có hành vi giao cấu với Bạch Vân L1 như L1 đã trình bày ở trên. N khai: Khi vào phòng 301, N và L1 ngồi nói chuyện với nhau khoảng 10 phút, sau đó N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đăng nhập vào tài khoản Z gọi điện đến tài khoản Zalo của một nam thanh niên (do trước đây Nam xin được của một người ngoài xã hội; Nam không nhớ tài khoản Zalo, không biết họ tên và địa chỉ của người này) đặt mua bóng cười mang đến phòng 301 nhà nghỉ B2. Người thanh niên bán bóng cười bảo N đợi, sau sẽ có người mang bóng cười đến. Sau khi N gọi điện đặt mua bóng cười xong, N ngồi sử dụng điện thoại chờ người mang bóng cười đến. Khoảng 10 giờ 10 cùng ngày, Nam vào trong nhà vệ sinh bên trong phòng nghỉ đi vệ sinh; vệ sinh xong, N ra bồn rửa mặt để rửa tay thì phát hiện có bộ quần áo (trong đó có 01 quần lót và 01 áo lót) để ở bồn rửa mặt nên N đã dùng tay cầm bộ quần áo này treo lên móc trong nhà vệ sinh để lấy chỗ rửa mặt và rửa tay. N và L1 ở trong phòng 301 đợi đến 10 giờ 15 phút cùng ngày nhưng không thấy có người nào mang bóng cười đến nên N không đợi nữa, xuống quầy lễ tân trả phòng rồi chở L1 quay về khu trọ để L1 nghỉ ngơi, sau đó N về nhà.

Cơ quan điều tra đã tổ chức cho cháu Bạch Vân L1 và Đoàn Cảnh P đối chất với nhau nhưng các bên vẫn không thay đổi lời khai của mình.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tỉnh B tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng 301 nhà nghỉ B2 ở tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh, kết quả khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 chiếc gối màu trắng, kích thước (60 x 37)cm và 01 chiếc ga trải giường màu trắng, kích thước (2 x 1,68)m. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại camera an ninh lắp đặt tại nhà nghỉ B2 hình ảnh video ghi lại diễn biến việc ngày 13/3/2025, N đưa L1 đến nhà nghỉ B2 thuê phòng vào lúc 9 giờ 32 phút, cùng L1 vào phòng 301 lúc 9 giờ 34 phút và cùng L1 xuống trả phòng rồi ra về vào lúc 10 giờ 30 phút.

Ngày 14/3/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh tỉnh B giám định xác định tổn thương màng

trình và bộ phận sinh dục của Bạch Vân L1; xác định trong dịch âm đạo của L1 có tinh trùng không; xác định thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bạch Vân L1; chiều hướng, cơ chế hình thành thương tích; vật gây thương tích.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 3036/25/KLTDTE-TTPY ngày 27/3/2025 của Trung tâm P- Sở Y tế tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh), kết luận: Màng trinh: Giãn rộng, từ vị trí 6 giờ đến 9 giờ có vết xước nhẹ, không rỉ máu; Hiện tại cháu Bạch Vân L1 không có thai; Không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo của Bạch Vân L1.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 3036B/25/KLTTCT-TTPY ngày 27/3/2025 của Trung tâm P- Sở Y tế tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận: Thương tích sưng nề bầm tím mắt trái: 1%; Thương tích vết thương kích thước nhỏ mu bàn chân phải: 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bạch Vân L1 tại thời điểm giám định là: 2%; Không xác định được cơ chế, vật, chiều hướng và lực gây thương tích.

Ngày 17/3/2025 và ngày 26/6/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu tóc của Bạch Vân L1 và mẫu tóc của Đ; ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu V - Cục Q giám định để xác định trên chiếc gối và chiếc ga trải giường thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, trên quần áo do L1 giao nộp có ADN trùng khớp với ADN mẫu tóc của L1 và Nam không.

Tại Kết luận giám định ADN số HT128.25/PY-XNSH ngày 25/3/2025 của V- Cục Q, kết luận:

“1. Dấu vết trên 01 áo lót màu đen, 01 quần lót màu xám, dạng lưới, 01 chân váy màu đen gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn của 02 người; trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của cháu Bạch Vân L1 và ADN nhiễm sắc thể thường của 01 nam giới.

2. Dấu vết trên 01 chiếc gối màu trắng, 01 chiếc ga giường màu trắng gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường của nhiều người, không đủ điều kiện so sánh.”

Tại Kết luận giám định ADN bổ sung số HT398.25/PY-XNSH ngày 14/7/2025 của V - Cục Q, kết luận: “Dấu vết trên 01 áo lót màu đen, 01 quần lót màu xám, dạng lưới, 01 chân váy màu đen gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn của 02 người; trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Đoàn Cảnh Phương N.”

Ngày 25/6/2025, Bạch Vân L1 cùng mẹ là chị Lò Thị I có Đơn tự nguyện xin rút yêu cầu khởi tố đối với Lãng Văn B về hành vi B gây thương cho L1 nên Cơ quan điều tra không khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích mà B gây ra cho cháu L1 là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với việc Bạch Vân L1 tố cáo Đoàn Cảnh Phương N có hành vi giao cấu với L1 tại phòng 301 nhà nghỉ B2. Tuy nhiên, N khẳng định N không thực hiện hành vi giao cấu với L1 như L1 đã trình bày nêu trên. Mặt khác, tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 3036/25/KLTDTE-TTPY ngày 27/3/2025 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh), kết luận: “Không thấy tình trùng trong dịch âm đạo của Bạch Vân L1” và tại Kết luận giám định ADN bổ sung số HT398.25/PY-XNSH ngày 14/7/2025 của V - Cục Q kết luận: trên áo lót, quần lót và chân váy do L1 giao nộp chỉ có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Đoàn Cảnh Phương N. Do vậy, không có đủ cơ sở để xem xét xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Đối với những mảnh kính gương bị vỡ và những mảnh vỡ của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng gold, 64GB của Bạch Vân L1 do Lãng Văn B đập vỡ làm hư hỏng hoàn toàn đã được chị Bé Thị H (vợ của B) quét dọn, cho vào bên trong 01 túi nilon, sau đó chị H mang ra xe đựng rác gần đó vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 13/7/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại Bạch Vân L1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số tiền 4.000.000 đồng, 01 áo lót màu đen, 01 chân váy màu đen và 01 quần lót màu xám, dạng lưới, có vết màu đục; trả lại cho Lãng Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu đen; trả lại cho chị Đinh Thúy H2 01 chiếc gối màu trắng, kích thước (60 x 37)cm và 01 chiếc ga trải giường màu trắng, kích thước (2 x 1,68)m.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lãng Văn B đã mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 64GB trả cho Bạch Vân L1 và bồi thường L1 số tiền 59.000.000 đồng (trong đó: 2.000.000 đồng là tiền công đi làm của L1; 57.000.000 đồng là tiền bồi thường tổn hại sức khỏe do B gây thương tích cho L1). Đến nay, cháu Bạch Vân L1 và chị Lò Thị I không yêu cầu B phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2026/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Lãng Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lãng Văn B 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt hoặc tự nguyện thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/02/2026, bị cáo Lãng Văn B kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân và rất hối hận nên sau khi thực hiện hành vi sai phạm bị cáo đã xin lỗi và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai rất ân hận về hành vi của bản thân và mong Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo nộp bổ sung Biên lai thu tiền án phí sơ thẩm 200.000đ và Giấy xác nhận của UBND phường N, tỉnh Bắc Ninh về việc bị cáo B ủng hộ quỹ vì người nghèo tại địa phương 1.000.000đ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, căn cứ nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và các tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lãng Văn B, sửa án sơ thẩm **theo hướng giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo**. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo B nhất trí với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lãng Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 13/3/2025, tại khu nhà trọ do Lãng Văn B thuê trọ của gia đình bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958 ở tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh; do bức tức về việc cháu Bạch Vân L1, sinh ngày 13/11/2010, là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke do B quản lý và được B bố trí cho ở cùng khu nhà trọ với B nói chuyện qua điện thoại với âm lượng lớn,

gây mất trật tự làm mất giấc ngủ của mình, Lãng Văn B đã lời qua tiếng lại và đánh L1, đuổi L1 không cho L1 ở tại khu trọ. Sau khi bị B đuổi, L1 không đi khỏi khu nhà trọ ngay và tiếp tục đứng ở khu vực phía trước cửa khu nhà trọ nói chuyện điện thoại nên B đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng gold, 64GB có trị giá 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) của L1 rồi cầm chiếc điện thoại này đập mạnh 01 cái xuống đất làm chiếc điện thoại bị vỡ thành nhiều mảnh và bị hư hỏng hoàn toàn. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lãng Văn B phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lãng Văn B, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong suốt quá trình điều tra đến phiên tòa phúc thẩm, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã xin lỗi bị hại và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin **giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với người dưới 16 tuổi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i cho bị cáo là thiếu sót. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp Biên lai thu tiền án phí sơ thẩm 200.000đ và Giấy xác nhận của UBND phường N, tỉnh Bắc Ninh về việc bị cáo B ủng hộ quỹ vì người nghèo tại địa phương 1.000.000đ. Do vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lãng Văn B 07 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có thái độ ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 03/2025/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, nên xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, được hưởng án treo với sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, răn đe.

Từ những nhận định trên đây, Hội đồng xét xử thấy **có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, nên sửa án sơ thẩm.**

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Lãng Văn B được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lãng Văn B. Sửa án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lãng Văn B 07 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 năm 02 tháng** tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/5/2026).

Giao bị cáo Lãng Văn B cho UBND xã B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Lãng Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA